

Số: /KH-UBND

Hà Thanh, ngày tháng 12 năm 2024

**KẾ HOẠCH**  
**Cải cách hành chính nhà nước xã Hà Thanh năm 2025**

Thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ về Ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính (CCHC) nhà nước giai đoạn 2021-2030; Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 02 tháng 9 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021- 2030; Kế hoạch số 4347/KH-UBND ngày 25 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh về thực hiện cải cách hành chính nhà nước tỉnh Hải Dương giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 248/KH-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2021 của UBND huyện về thực hiện cải cách hành chính nhà nước huyện Tứ Kỳ giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 226 /KH-UBND ngày 31/12/2024 của UBND huyện về cải cách hành chính nhà nước huyện Tứ Kỳ năm 2025; UBND xã ban hành Kế hoạch CCHC nhà nước xã Hà Thanh năm 2025, cụ thể như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

-Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021 - 2030, các nhiệm vụ năm cuối trong Kế hoạch CCHC của xã giai đoạn 2021 - 2025; xây dựng chính quyền phục vụ Nhân dân, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, chuyên nghiệp; nâng cao chất lượng cung ứng dịch vụ hành chính công theo hướng hiện đại, nhanh chóng, thuận tiện.

-Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác cải cách hành chính và chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX), Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính (SIPAS) của xã.

**2. Yêu cầu**

- Xây dựng rõ các mục tiêu, nhiệm vụ, hoạt động cụ thể trong Kế hoạch cải cách hành chính năm 2025 của xã; thể hiện dưới hình thức các kết quả, sản phẩm cụ thể và bám sát sự chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Nội vụ, Bộ, ngành Trung ương, của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh và UBND tỉnh.

- Chỉ đạo, triển khai, tổ chức thực hiện đầy đủ, có hiệu quả các nội dung của Kế hoạch cải cách hành chính năm 2024 phù hợp điều kiện thực tế của xã.

Có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị để thực hiện toàn diện, có chất lượng, hiệu quả, đồng bộ các nhiệm vụ cải cách hành chính đã đề ra.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ; xác định rõ trách nhiệm của tập thể, cá nhân, người đứng đầu trong quá trình tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính của địa phương. Gắn việc đánh giá kết quả thực hiện cải cách hành chính hàng năm với đánh giá trách nhiệm, năng lực lãnh đạo, quản lý của người đứng đầu địa phương.

- Tiếp tục lấy CCHC là một trong những tiêu chí quan trọng trong công tác đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức cũng như bình xét thi đua, khen thưởng hàng năm đối với tập thể, cá nhân.

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, theo dõi việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm cải cách hành chính đảm bảo kết quả tốt, nâng cao năng lực, kỹ năng thực thi công vụ, ý thức trách nhiệm, đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp cho đội ngũ cán bộ, công chức.

## **II. CÁC CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ CHỦ YẾU**

### **1. Công tác chỉ đạo, điều hành**

- Ban hành kế hoạch CCHC của xã; xác định rõ chỉ tiêu, nhiệm vụ và thực hiện đầy đủ vai trò, trách nhiệm tập thể, cá nhân trong việc thực hiện các nội dung CCHC có hiệu quả.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong chỉ đạo, điều hành công tác CCHC; tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao tại kế hoạch CCHC năm 2025 của xã.

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, quán triệt thực hiện CCHC thông qua nhiều hình thức đa dạng, phong phú, mang lại hiệu quả thiết thực, phù hợp tình hình thực tiễn của xã.

- Xây dựng kế hoạch tự kiểm tra CCHC tại UBND xã.

- Chủ động, tích cực triển khai thực hiện hoàn thành đúng tiến độ các nhiệm vụ được UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện giao năm 2025.

- Đẩy mạnh, khuyến khích cán bộ, công chức mạnh dạn đề xuất các sáng kiến, giải pháp mới trong công tác CCHC góp phần phục vụ tốt hơn cho người dân, doanh nghiệp. Phát huy nhân rộng các sáng kiến, ý tưởng, giải pháp, cách làm hay trong công tác cải cách hành chính trên địa bàn. Gắn kết quả cải cách hành chính với công tác thi đua, khen thưởng; kịp thời biểu dương, khen thưởng các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong thực hiện cải cách hành chính.

### **2. Cải cách thể chế**

#### **a) Chỉ tiêu**

- 100% văn bản quy phạm pháp luật do cơ quan nhà nước cấp trên ban hành trong năm được triển khai kịp thời.

- 100% văn bản quy phạm pháp luật trái pháp luật, mâu thuẫn, chồng chéo, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp phát hiện qua rà soát, kiểm tra được xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý.

-Thực hiện đầy đủ 02 hoạt động theo dõi thi hành pháp luật (*kiểm tra tình hình thi hành pháp luật; điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật*) và ban hành đầy đủ văn bản xử lý hoặc kiến nghị xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật theo thẩm quyền.

#### b) Nhiệm vụ

- Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế, xã hội của địa phương theo thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; bảo đảm đúng quy trình, tính hợp hiến, hợp pháp, đồng bộ và khả thi.

-Thường xuyên rà soát, ban hành đầy đủ, kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật phục vụ cho yêu cầu quản lý nhà nước và bảo đảm phù hợp với tình hình thực tiễn tại địa phương. Tăng cường kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật, kịp thời phát hiện và xử lý các quy định chồng chéo, mâu thuẫn, trái pháp luật, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp.

- Tăng cường thể chế hóa các văn bản của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước nhằm hỗ trợ, tạo điều kiện thu hút các nhà đầu tư, doanh nghiệp, nguồn lực chất lượng cao; chính sách phát triển giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ; văn hóa, thông tin, truyền thông, thể thao, y tế, an sinh xã hội, bảo vệ môi trường; phát triển kinh tế; tư pháp, quốc phòng, an ninh trật tự an toàn xã hội.

- Tổ chức triển khai có hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, đánh giá tình hình thi hành pháp luật hàng năm thuộc Ủy ban nhân dân xã.

### **3. Cải cách thủ tục hành chính (TTHC)**

#### a) Chỉ tiêu

-Phấn đấu 100% các TTHC được công khai kịp thời, đúng quy định.

- Rà soát TTHC, cắt giảm thành phần hồ sơ, yêu cầu điều kiện và thời hạn giải quyết TTHC.

- Phấn đấu từ 95% -100% số hồ sơ TTHC được trả kết quả giải quyết đúng hạn, trước hạn.

-100% hồ sơ và kết quả giải quyết TTHC cấp xã được số hóa theo quy định.

- Đạt trên 95% hồ sơ được đồng bộ, kết nối chia sẻ dữ liệu TTHC đã được số hoá phục vụ người dân, doanh nghiệp; khai thác, chia sẻ dữ liệu đã được số

hoá để người dân, doanh nghiệp không phải nộp lại giấy tờ, tài liệu đã được số hoá thực hiện TTHC trước đây.

- 100% TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được triển khai thanh toán trực tuyến; tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt từ 60% trở lên.

- Tối thiểu 80% hồ sơ giải quyết TTHC được luân chuyển trong nội bộ giữa các cơ quan có thẩm quyền giải quyết hoặc các cơ quan có liên quan được thực hiện bằng phương thức điện tử.

- Phần đầu từ 95% trở lên người dân, doanh nghiệp đánh giá mức độ hài lòng trong giải quyết TTHC. Trong đó, mức độ hài lòng về giải quyết các TTHC lĩnh vực đất đai, xây dựng, đầu tư đạt tối thiểu 85%.

- 80% người dân, doanh nghiệp thực hiện TTHC không phải cung cấp các giấy tờ, tài liệu đã được số hóa khi thực hiện TTHC thành công trước đó, mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết TTHC đang quản lý hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan nhà nước kết nối, chia sẻ. Giảm thời gian chờ đợi của người dân, doanh nghiệp xuống trung bình còn tối đa 15 phút/01 lượt giao dịch.

- Tiếp tục đổi mới, kiện toàn Bộ phận Một cửa của cấp xã.

#### b) Nhiệm vụ

- Xây dựng Kế hoạch kiểm soát TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên địa bàn xã Hà Thanh năm 2025.

- Xây dựng Kế hoạch kiểm tra, thực hiện kiểm tra công tác kiểm soát TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

- Thực hiện rà soát, đơn giản hóa TTHC, cắt giảm chi phí tuân thủ TTHC.

- Thực hiện công khai TTHC đảm bảo kịp thời, đúng quy định. Cập nhật, theo dõi thường xuyên, kiểm soát, tổng hợp và công khai hàng tháng kết quả giải quyết TTHC của UBND xã.

- Công khai kết quả Bộ chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp theo Quyết định 766/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ hàng quý.

- Tiếp tục thực hiện rà soát, công bố TTHC nội bộ giữa cơ quan hành chính nhà nước.

- Thực hiện, theo dõi, đơn đốc thanh toán phí, lệ phí trực tuyến tại Bộ phận Một cửa của UBND xã.

### **4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước**

#### a) Chỉ tiêu

- Thực hiện đúng quy định về số lượng cán bộ, công chức xã và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, khu dân cư theo quy định tại Nghị

định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ, đúng với định mức biên chế được giao.

- Thực hiện Kết luận số 28-KL/TW ngày 21/02/2022 của Bộ chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức; Kết luận số 40-KL/TW ngày 18/7/2022 của Bộ chính trị về nâng cao hiệu quả công tác quản lý biên chế của hệ thống chính trị giai đoạn 2022-2026.

#### b) Nhiệm vụ

-Thực hiện tinh giản biên chế theo đúng Kế hoạch lộ trình đề ra. Thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức trong sắp xếp tổ chức bộ máy trên địa bàn xã.

- Tập trung chỉ đạo, thực hiện tốt các quy định của Trung ương, của UBND tỉnh về phân cấp quản lý trên các lĩnh vực. Thực hiện tự kiểm tra các nội dung quản lý nhà nước đã được phân cấp theo từng lĩnh vực và kết hợp trong các cuộc kiểm tra trực tiếp về cải cách hành chính của UBND huyện.

### **5. Cải cách chế độ công vụ**

#### a) Chỉ tiêu

-100% cán bộ, công chức được luân chuyển đúng quy trình, tiêu chuẩn theo quy định.

-Hoàn thành 100% kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức UBND xã năm 2025.

#### b) Nhiệm vụ

-Thực hiện các văn bản, hướng dẫn về các quy định mới trong công tác quản lý cán bộ, công chức; bố trí cán bộ, công chức theo đúng vị trí việc làm được phê duyệt, bảo đảm đúng người, đúng việc, nâng cao chất lượng, hợp lý về cơ cấu. Nâng cao trách nhiệm của cán bộ, công chức trong thực thi công vụ.

-Xây dựng, tổ chức thực hiện tốt kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức theo tiêu chuẩn ngạch, chức danh nghề nghiệp, yêu cầu vị trí việc làm và nâng cao kỹ năng nghề nghiệp và năng lực thực thi công vụ.

- Thực hiện tốt chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo kịp thời, đúng quy định.

-Thực hiện tốt công tác đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức; từng bước lượng hóa các tiêu chí đánh giá dựa trên kết quả thực hiện nhiệm vụ và gắn với vị trí việc làm, thông qua công việc, kết quả thực hiện nhiệm vụ đảm bảo phù hợp thực tế của địa phương.

-Tiếp tục thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hồ sơ cán bộ, công chức. Tăng cường theo dõi, đôn đốc, kiểm tra trách nhiệm trong xử lý công việc của các cá nhân theo Công điện số 280/CĐTTg ngày 19/4/2023 của

Thủ tướng Chính phủ; tiếp tục chấn chỉnh, tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong cơ quan hành chính nhà nước theo Công điện số 968/CĐ-TTg ngày 16/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ.

## **6. Cải cách tài chính công**

### **a) Chi tiêu**

- Đẩy nhanh tiến độ, giải ngân vốn đầu tư công đảm bảo năm 2025 giải ngân hết 100% kế hoạch vốn giao của ngân sách.

-Thực hiện đúng quy định về việc sử dụng kinh phí nguồn từ ngân sách nhà nước, quy định về sử dụng các nguồn tài chính và phân phối kết quả tài chính tại cơ quan.

-Thực hiện đầy đủ, kịp thời các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách của cơ quan có thẩm quyền.

-Thực hiện đúng quy định về quản lý, sử dụng tài sản công. Đối với phương án xử lý, sắp xếp nhà đất, có phương án tổng thể được cấp có thẩm quyền phê duyệt thì phải thực hiện phương án xử lý, sắp xếp lại cụ thể theo quy định.

-Tiếp tục xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật và xây dựng lộ trình tính giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước của các ngành theo đúng quy định tại Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ, Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ.

### **b) Nhiệm vụ**

-Triển khai dự toán ngân sách Nhà nước gắn với mục tiêu thực hiện chính sách tài khóa hài hoà với chính sách tiền tệ; siết chặt kỷ luật, kỷ cương, nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách nhà nước. Triệt để thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tăng cường thanh tra, kiểm tra, xử lý trách nhiệm của tổ chức, cá nhân trong việc chấp hành các quy định về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Tăng cường quản lý điều hành tài chính ngân sách gắn với ưu tiên phát triển kinh tế, đảm bảo an ninh - quốc phòng; bố trí ưu tiên các nhiệm vụ cơ bản, thiết yếu, đảm bảo nguồn lực thực hiện chính sách tiền lương; trợ cấp hàng tháng; các chính sách tính theo tiền lương cơ sở; các chế độ chính sách an sinh xã hội; chương trình mục tiêu y tế, dân số; tổ chức đại hội đảng các cấp; các đề án, chương trình thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã. Tiếp tục chủ động thực hiện các quy định hiện hành về chính sách tạo nguồn để cải cách tiền lương.

-Điều hành chi ngân sách nhà nước theo dự toán, bảo đảm chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả; triệt để tiết kiệm, chống lãng phí, nhất là các khoản chi chưa thực sự cấp thiết để bảo đảm nguồn lực cho phòng chống thiên tai, dịch bệnh, bổ sung vốn cho đầu tư phát triển; chỉ ban hành chính sách làm tăng chi ngân sách khi thật sự cần thiết và có nguồn để đảm bảo.

-Thực hiện đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2025 về công khai ngân sách nhà nước; đa dạng hoá các hình thức công khai ngân sách nhà nước. Hướng dẫn, đôn đốc và giám sát việc thực hiện công khai ngân sách nhà nước của địa phương.

-Nghiêm túc thực hiện các quy định về cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2005 và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP, việc phân bổ và giao dự toán thực hiện theo quy định tại Thông tư liên tịch số 71/2014/TTLT-BTC-BNV ngày 30 tháng 5 năm 2014 của Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước.

-Triển khai và thực hiện có hiệu quả cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập ; Thông tư 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.

-Tăng cường chỉ đạo công tác quản lý nhà nước về giá, về quản lý tài sản công trên địa bàn xã; chỉ đạo việc tham mưu ban hành các văn bản pháp luật nhằm cụ thể hóa các quy định quản lý nhà nước về giá, tài sản công và phí, lệ phí theo thẩm quyền; chỉ đạo việc ban hành quyết định giá đối với hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục mặt hàng do địa phương định giá.

-Tăng cường chỉ đạo việc sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị; chỉ đạo quyết liệt công tác rà soát, sắp xếp lại các cơ sở nhà đất và nhất là trụ sở nhà, đất của các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn để việc quản lý, sử dụng tài sản công thực sự đem lại hiệu quả.

-Tăng cường chỉ đạo việc thực hiện bán tài sản công là trụ sở cơ quan, đơn vị theo phương án sắp xếp lại, xử lý các cơ sở nhà, đất đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt trong phương án tổng thể để tập trung nguồn lực vào NSNN.

-Tăng cường chỉ đạo công tác tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan tài sản kết cấu hạ tầng do nhà nước đầu tư, quản lý theo Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ, Công văn số 8131/BTC-QLCS ngày 01/8/2024 và Công văn số 12370/BTC-QLCS ngày 12/11/2024 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan và tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý.

-Siết chặt kỷ luật, kỷ cương, tăng cường trách nhiệm người đứng đầu trong quản lý, sử dụng tài chính, ngân sách. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và thực hiện, công khai, minh bạch việc sử dụng ngân sách nhà nước.

Thực hiện nghiêm túc, kịp thời các kết luận, kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách.

## **7. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số**

### **a) Chỉ tiêu**

-70% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

- 80% dịch vụ công trực tuyến toàn trình được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động.

- Mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân đối với chất lượng cung cấp dịch vụ công đạt tối thiểu 90%.

- UBND xã báo cáo định kỳ về chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội được thực hiện trên hệ thống phần mềm báo cáo của tỉnh, kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ.

- Số hóa, xây dựng các cơ sở dữ liệu dùng chung, chuyên ngành kết nối liên thông các cơ sở dữ liệu quốc gia bao gồm các cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, đất đai, đăng ký doanh nghiệp, tài chính, bảo hiểm, tư pháp,... tạo nền tảng phát triển chính quyền số của xã; từng bước mở dữ liệu của cơ quan nhà nước để cung cấp dịch vụ công kịp thời, một lần khai báo, trọn vòng đời phục vụ người dân và phát triển kinh tế - xã hội.

-Thực hiện triển khai việc cập nhập cơ sở dữ liệu chuyên ngành khi các sở, ngành triển khai hệ thống cơ sở dữ liệu dùng chung trên phạm vi toàn tỉnh.

- 60% thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được thanh toán trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

-Số hóa 100% kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định phải số hóa.

-50% hồ sơ thủ tục hành chính được người dân, doanh nghiệp thực hiện trực tuyến từ xa.

-50% cán bộ, công chức được tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng số cơ bản.

-100% hệ thống thông tin trên địa bàn xã được phê duyệt cấp độ và hoàn thành phương án khắc phục đối với các hệ thống thông tin đã được phê duyệt.

### **b) Nhiệm vụ**

- *Hoàn thiện môi trường pháp lý:*

+ Tổ chức rà soát, triển khai có hiệu quả các văn bản của Trung ương, của tỉnh và của huyện về lĩnh vực công nghệ thông tin và chuyển đổi số; ban hành các cơ chế, chính sách nhằm thúc đẩy ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin và chuyển đổi số trên địa bàn xã.



+ Xây dựng và ban hành các quy chế quy định về quản lý, vận hành các hệ thống công nghệ thông tin theo quy định của huyện.

+ Đề xuất xây dựng và ban hành các cơ chế chính sách về biên chế, thu hút, chế độ đãi ngộ đối với cán bộ làm công nghệ thông tin và chuyển đổi số.

*- Phát triển hạ tầng kỹ thuật:*

+ Nâng cấp cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin hiện có trên địa bàn xã; tiếp nhận đầu tư nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin của UBND tỉnh cho UBND cấp xã phục vụ chuyển đổi số và Đề án 06.

+ Nâng cấp và ứng dụng CNTT cho hệ thống Đài truyền thanh xã.

*- Triển khai có hiệu quả các hệ thống nền tảng và dữ liệu số:*

+ Triển khai các ứng dụng chuyên ngành do UBND tỉnh triển khai thống nhất trên quy mô toàn tỉnh;

+ Khai thác có hiệu quả cơ sở dữ liệu quốc gia về Dân cư trên địa bàn xã.

*- Khai thác có hiệu quả các ứng dụng, dịch vụ:*

+ Duy trì hệ thống phần mềm Quản lý văn bản và hồ sơ công việc;

+ Duy trì, phát triển Cổng thông tin điện tử liên thông 2 cấp;

+ Duy trì sử dụng có hiệu quả hệ thống Thư điện tử công vụ;

+ Tiếp tục triển khai dịch vụ chữ ký số trên nền tảng di động;

+ Duy trì hoạt động Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính nhằm liên thông.

*- Bảo đảm an toàn thông tin:*

+ Tăng cường quán triệt Luật An ninh mạng; các biện pháp đảm bảo an toàn, an ninh thông tin cho hệ thống thông tin UBND xã. Tuyên truyền nâng cao nhận thức về nguy cơ, sự cố tấn công mạng, 100% máy tính cán bộ, công chức sử dụng phần mềm diệt virus có bản quyền; đảm bảo 100% hệ thống thông tin hiện có của địa phương được phê duyệt cấp độ an toàn thông tin.

+ Triển khai các giải pháp phòng chống virus, mã độc hại cho máy tính cá nhân; triển khai giải pháp nhật ký, sao lưu dữ liệu đối với hệ thống thông tin quan trọng, Cổng TTĐT xã.

+ Tham gia tập huấn, phòng ngừa sự cố, bảo đảm các điều kiện sẵn sàng đối phó, ứng cứu, khắc phục sự cố máy tính.

+ Tăng cường công tác phối hợp giữa cơ quan quản lý nhà nước với công an xã, các doanh nghiệp viễn thông để sẵn sàng, chủ động phòng ngừa và xử lý các tình huống về an toàn, an ninh thông tin.

+ Tiếp tục triển khai mô hình bảo đảm an toàn, an ninh mạng cho hệ thống thông tin theo mô hình “4 lớp”.

*- Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực:*

+ Tổ chức, cử cán bộ tham gia đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho cán bộ chuyên trách, phụ trách công nghệ thông tin của các cơ quan, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, Tổ công nghệ số cộng đồng, người dân nhằm thực hiện tốt việc vận hành, khai thác, phát triển các ứng dụng công nghệ thông tin và xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử theo kế hoạch của tỉnh và của huyện.

+ Tiếp tục tăng cường tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của việc ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ hoạt động quản lý, chỉ đạo điều hành, chuyên môn nghiệp vụ trong cơ quan; tăng cường hỗ trợ các đoàn thể, tổ chức xã hội nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của ứng dụng CNTT trong sản xuất kinh doanh và phục vụ phát triển kinh tế- xã hội; đẩy mạnh phổ cập tin học cho thanh niên và các tầng lớp nhân dân trên địa bàn xã.

+ Tăng cường và nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ cập tin học, nâng cao nhận thức, năng lực hỗ trợ người dân, doanh nghiệp sử dụng có hiệu quả dịch vụ công trực tuyến và ứng dụng CNTT trong cải cách hành chính.

+ Nghiên cứu, triển khai các chính sách ưu đãi thích hợp cho cán bộ, công chức phụ trách về CNTT nhằm duy trì và thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao.

*(Có các Phụ lục Khung Kế hoạch thực hiện CCHC nhà nước xã Hà Thanh năm 2025 kèm theo).*

## **8. Đánh giá tác động của CCHC đến người dân, tổ chức và phát triển kinh tế - xã hội**

- Triển khai các giải pháp thực hiện thu ngân sách của xã đạt và vượt chỉ tiêu được giao trong năm 2025.

- Ban hành và triển khai thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của xã phấn đấu đạt, vượt các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội do Hội đồng nhân dân giao năm 2025.

### **III. KINH PHÍ**

Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ CCHC được thực hiện theo các quy định của Trung ương và của UBND tỉnh; được thực hiện và bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành.

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Đối với UBND xã:**

- Căn cứ các nhiệm vụ được giao, có trách nhiệm xây dựng Kế hoạch CCHC năm 2025 và phân công trách nhiệm cụ thể đến từng cán bộ, công chức thuộc phạm vi quản lý.

-Thực hiện tốt công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính; thường xuyên theo dõi, chỉ đạo, đôn đốc việc thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính đã phân công .

-Thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất theo quy định về UBND huyện (qua Phòng Nội vụ huyện) để theo dõi, chỉ đạo.

- Thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội năm 2025, phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế - xã hội do Hội đồng nhân dân xã giao.

## **2. Công chức Văn phòng Thống kê ( Đảng ủy-Nội vụ)**

- Tham mưu UBND xã các biện pháp chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước; cải cách chế độ công vụ; tự kiểm tra cải cách hành; việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính; kịp thời phát hiện, đề xuất cơ quan có thẩm quyền xử lý nghiêm các hành vi nhũng nhiễu, gây khó khăn cho người dân và doanh nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ; tham mưu UBND xã các biện pháp cải thiện, nâng cao Chỉ số Cải cách hành chính của xã.

-Trực tiếp theo dõi, tham mưu, chịu trách nhiệm về kết quả các chỉ số thành phần “*Công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính*”, “*Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước*”, “*Cải cách chế độ công vụ*” của Chỉ số Cải cách hành chính.

## **3. Công chức Tư pháp - hộ tịch**

- Tham mưu UBND xã các biện pháp chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác cải cách thể chế.

-Trực tiếp theo dõi, tham mưu, chịu trách nhiệm về kết quả chỉ số thành phần “*Cải cách thể chế*” của Chỉ số Cải cách hành chính.

## **4. Văn phòng HĐND và UBND xã**

- Tham mưu UBND xã biện pháp chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác cải cách thủ tục hành chính, kiểm soát và đơn giản hóa thủ tục hành chính; công tác tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính, thủ tục hành chính; thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

-Tham mưu đôn đốc các cán bộ, công chức UBND xã thực hiện hoàn thành 100% các nhiệm vụ do UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh và UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện giao, đảm bảo thời gian và chất lượng.

-Trực tiếp theo dõi, tham mưu, chịu trách nhiệm về kết quả chỉ số thành phần “*Cải cách thủ tục hành chính*”; phối hợp với Công chức Văn hóa - Thông tin xã theo dõi, tham mưu, chịu trách nhiệm về kết quả các tiêu chí, tiêu chí thành phần “*Xây dựng Chính quyền điện tử, Chính quyền số*” của Chỉ số Cải cách hành chính.

## 5. Công chức Tài chính - Kế toán xã

- Chủ trì, phối hợp các công chức có liên quan tham mưu UBND xã thực hiện các nhiệm vụ về cải cách tài chính công; theo dõi, tổng hợp việc triển khai thực hiện nhiệm vụ về cải cách tài chính công.

- Lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính hàng năm.

-Trực tiếp theo dõi, tham mưu, triển khai về kết quả chỉ số thành phần "*Cải cách tài chính công*" của thuộc Chỉ số Cải cách hành chính.

-Theo dõi, tham mưu, chịu trách nhiệm về kết quả các tiêu chí, tiêu chí thành phần "*Tác động của cải cách hành chính đến người dân, tổ chức và các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội của xã*" của Chỉ số cải cách hành chính.

## 6. Công chức Văn hóa - Thông tin xã

- Phối hợp với các công chức liên quan tham mưu UBND xã các biện pháp chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác ứng dụng công nghệ thông tin và xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số trong hoạt động quản lý nhà nước trên địa bàn xã.

-Trực tiếp theo dõi, tham mưu, chịu trách nhiệm về kết quả chỉ số thành phần "*Xây dựng Chính quyền điện tử, Chính quyền số*" của Chỉ số Cải cách hành chính.

## 7. Đài truyền thanh xã

- Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng các chương trình, chuyên mục về cải cách hành chính phát trên sóng đài truyền thanh xã. Tập trung tuyên truyền sâu rộng những kết quả nổi bật đã đạt được trong công tác cải cách hành chính của xã năm 2025 và giai đoạn 2021-2025; tuyên truyền những điểm sáng về công tác cải cách hành chính và kịp thời phản ánh những hạn chế cần sửa chữa, khắc phục hoặc những tồn tại cần phải thay đổi để phù hợp với thực tế của địa phương.

Trên đây là Kế hoạch Cải cách hành chính nhà nước xã Hà Thanh năm 2025. Yêu cầu các cán bộ, công chức thuộc UBND xã nghiêm túc triển khai thực hiện./.

### Nơi nhận:

- Phòng Nội vụ huyện Tứ Kỳ;
- MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội xã;
- Các công chức chuyên môn thuộc UBND xã
- Công TTĐT xã;
- Đài Truyền thanh xã;
- Lưu: VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Phạm Xuân Thúc**